

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 84 /2015/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước
về hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 76/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 29/2011/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

Căn cứ Thông tư số 42/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý, kiểm soát tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3575/TTr-SCT ngày 16 tháng 4 năm 2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại công văn số 2713/STP-VB ngày 03 tháng 6 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, ngành: Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an Thành phố, Cục Hải Quan Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN Thành phố;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng CV, TTCB;
- Lưu: VT, (CNN/Đ) D 60

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Tất Thành Cang

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2015/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố phải đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước; đảm bảo giải quyết công việc có tính hệ thống, hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các thủ tục liên quan đến hoạt động hóa chất.

2. Công tác phối hợp phải đảm bảo tính chủ động, tích cực, đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp và các cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất.

3. Công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nhiều loại hóa chất, do nhiều ngành quản lý, các đơn vị phối hợp thực hiện thông qua cơ quan đầu mối là Sở Công Thương.

4. Các nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất không nằm trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Các lĩnh vực hóa chất và phân ngành quản lý

1. Ngành Công Thương: quản lý hoạt động hóa chất sử dụng trong công nghiệp, hóa chất là tiền chất sử dụng trong công nghiệp, hóa chất sử dụng trong các sản phẩm công nghiệp tiêu dùng theo các danh mục đã ban hành như sau:

a) Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp;

b) Danh mục hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh;

c) Danh mục hóa chất nguy hiểm phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và thiết lập khoảng cách an toàn;

d) Danh mục hóa chất phải khai báo;

đ) Danh mục hóa chất độc phải xây dựng Phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc;

e) Danh mục hóa chất phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;

g) Danh mục hóa chất nguy hiểm phải đăng ký sử dụng để sản xuất sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực công nghiệp;

h) Danh mục tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp.

2. Ngành Y tế: quản lý hoạt động hóa chất bào chế dược, hóa chất sử dụng trong chất diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế, dược phẩm và phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm theo các danh mục đã ban hành như sau:

a) Danh mục phụ gia, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng trong thực phẩm;

b) Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn cấm sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

c) Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng được phép đăng ký nhưng hạn chế sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

d) Danh mục hóa chất diệt côn trùng được phép đăng ký để sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

đ) Danh mục hóa chất diệt khuẩn được phép đăng ký để sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

e) Danh mục chất ma túy và tiền chất.

3. Ngành Nông nghiệp: quản lý hoạt động hóa chất sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật, bảo quản, chế biến nông sản, lâm sản, hải sản và thực phẩm theo các danh mục đã ban hành như sau:

a) Danh mục hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản;

b) Danh mục hóa chất, kháng sinh hạn chế sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản;

c) Danh mục sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam;

- d) Danh mục thuốc, hóa chất, kháng sinh cấm sử dụng trong thú y;
- đ) Danh mục thuốc, hóa chất, kháng sinh hạn chế sử dụng trong thú y;
- e) Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam;
- g) Danh mục vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y được phép lưu hành tại Việt Nam.;
- h) Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam;
- i) Danh mục thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng ở Việt Nam;
- k) Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng ở Việt Nam.

Chương II NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất theo phân công tại Luật Hóa chất và các văn bản liên quan.
2. Thống kê, cập nhật danh sách, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn Thành phố.
3. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về chấp hành các quy định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, vận chuyển và tồn trữ hóa chất nguy hiểm.
4. Tổ chức kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất trên địa bàn Thành phố; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất; kiểm soát hoạt động hóa chất và chủng loại, khối lượng hóa chất đang lưu thông trên thị trường.
5. Kết nối, trao đổi thông tin quản lý về hóa chất và các nội dung khác có liên quan.
6. Rà soát, hệ thống các văn bản, quy định pháp luật trong lĩnh vực hóa chất; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ về quản lý hoạt động hóa chất trên địa bàn; đề xuất, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết.
7. Phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn Thành phố.
8. Quy hoạch khu tập trung kinh doanh hóa chất nhằm di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất, kho chứa hóa chất nguy hiểm ra khỏi khu dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố.
9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 5. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất

1. Sở Công Thương chủ trì tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành công nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Công Thương, trong đó trực tiếp quản lý các danh mục: hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp; hóa chất phải khai báo; hóa chất độc phải xây dựng Phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc; hóa chất phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất; hóa chất nguy hiểm phải đăng ký sử dụng để sản xuất sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực công nghiệp; tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp. Các nhiệm vụ cụ thể gồm:

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong lĩnh vực hóa chất công nghiệp; tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất cho các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn Thành phố;

b) Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất công nghiệp: thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp; thủ tục cấp Giấy xác nhận khai báo hóa chất sản xuất đối với hóa chất thuộc Danh mục hóa chất phải khai báo; thủ tục xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó, sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

c) Hướng dẫn và tiếp nhận đăng ký sử dụng hóa chất thuộc Danh mục hóa chất nguy hiểm phải đăng ký sử dụng; báo cáo định kỳ của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất;

d) Tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp; tình hình thực hiện an toàn hóa chất; tình hình kinh doanh tiền chất công nghiệp trên địa bàn Thành phố; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Công Thương;

đ) Chỉ đạo Thanh tra Sở và Chi cục Quản lý thị trường Thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện của cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng và tồn trữ hóa chất nguy hiểm; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành công nghiệp;

e) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp quản lý an toàn đối với hoạt động hóa chất ngành công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

2. Sở Y tế chủ trì tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm theo hướng dẫn của Bộ Y tế, trong đó trực tiếp quản lý danh mục phụ gia, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng trong thực phẩm; danh mục tiền chất trong lĩnh vực y tế. Các nhiệm vụ cụ thể gồm:

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm; tổ chức huấn luyện về an toàn vận chuyển hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; tổ chức tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

b) Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất y tế, thực phẩm: thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm trong lĩnh vực y tế đối với phương tiện vận chuyển bằng đường bộ;

c) Tiếp nhận báo cáo định kỳ của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm; tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; tình hình kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất trong lĩnh vực y tế trên địa bàn Thành phố; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Y tế;

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế, tiền chất trong lĩnh vực y tế; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm;

đ) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp quản lý an toàn hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật trên địa bàn Thành phố theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó quản lý trực tiếp các danh mục: thuốc thú y; thuốc bảo vệ thực vật; hóa chất, chế phẩm dùng trong thú y, thủy sản. Các nhiệm vụ cụ thể gồm:

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật; tổ chức tập huấn kiến thức chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất dùng trong thú y thủy sản;

b) Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật: thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đối với cửa hàng, đại lý kinh doanh thuốc thú y; thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật; thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề thú y thủy sản;

c) Tiếp nhận báo cáo định kỳ của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thuốc thú y, bảo vệ thực vật; tổng hợp, thống kê tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong thú y thủy sản trên địa bàn Thành phố; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra các điều kiện sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong thú y thủy sản; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thuốc thú y, bảo vệ thực vật;

đ) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp quản lý an toàn hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thuốc thú y, bảo vệ thực vật trên địa bàn Thành phố.

4. Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn phòng cháy và chữa cháy cho các cơ sở hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố;

b) Thực hiện công tác điều tra cơ bản, lập hồ sơ quản lý và kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy; hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn về phòng cháy và chữa cháy; tổ chức giám sát việc diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng và bảo quản hóa chất nguy hiểm;

c) Hướng dẫn và giải quyết thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ đối với phương tiện vận chuyển bằng đường bộ, đường thủy và đường sắt;

d) Kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với cơ sở hóa chất không đảm bảo điều kiện an toàn về phòng, cháy chữa cháy; gây cháy nổ trong quá trình hoạt động;

đ) Xây dựng phương án chữa cháy riêng đối với tình huống cháy nổ lớn cần huy động lực lượng, phương tiện của nhiều cơ quan, đơn vị và địa phương tham gia ứng cứu do sự cố cháy nổ liên quan đến lĩnh vực hóa chất.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động hóa chất;

b) Hướng dẫn lập và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường và Đề án bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở hóa chất trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn thực hiện và cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho cơ sở hoạt động hóa chất có phát sinh chất thải nguy hại;

c) Kiểm tra việc thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với cơ sở hóa chất gây ô nhiễm môi trường.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về đóng gói, nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm và các vi phạm khác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm theo thẩm quyền;

b) Hướng dẫn và giải quyết thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất oxit hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

c) Tham mưu Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khoảng cách an toàn của các cơ sở hóa chất đối với khu dân cư.

Điều 6. Phối hợp thống kê, cập nhật tình hình hoạt động hóa chất

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan thực hiện thống kê, cập nhật tình hình hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố, cụ thể:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, cập nhật danh sách cơ sở hóa chất đang hoạt động trên địa bàn Thành phố;

b) Tổng hợp, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất theo lĩnh vực, địa bàn và chuyển giao danh sách cho các cơ quan liên quan để phối hợp quản lý.

2. Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương thực hiện rà soát, thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Điều 7. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn về an toàn hóa chất

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất thuộc ngành, lĩnh vực quản lý và người dân trên địa bàn Thành phố thông qua chương trình hội nghị; tập huấn; phát thanh; truyền hình; biên tập thông tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử; phát hành tờ rơi, tờ bướm...

2. Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp tuyên truyền, tập huấn về an toàn hóa chất trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý của cơ quan.

3. Trong công tác cấp đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký ngành, nghề sản xuất, bán buôn, bán lẻ hóa chất liên hệ Sở, ngành chức năng để thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất và các thủ tục liên quan theo quy định.

Điều 8. Phối hợp kiểm tra, kiểm soát hoạt động hóa chất

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất thuộc ngành, lĩnh vực quản

lý; phối hợp xử phạt vi phạm hành chính theo quy định; tổng hợp các khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện và đề xuất hướng khắc phục, xử lý.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nghiên cứu, đề xuất giải pháp quản lý sau đăng ký kinh doanh đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất; phối hợp với cơ quan chức năng xử lý buộc tạm ngừng kinh doanh ngành nghề sản xuất, bán buôn, bán lẻ, mua bán hóa chất hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với tổ chức, cá nhân vi phạm về điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất theo quy định.

3. Cục Hải quan Thành phố phối hợp với cơ quan có liên quan kiểm soát, quản lý hoạt động nhập khẩu hóa chất trên địa bàn Thành phố.

4. Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan có liên quan kiểm tra và xử lý tổ chức, cá nhân kinh doanh tiền chất thuốc nổ, chất ma túy trên địa bàn Thành phố; điều tra, khởi tố các trường hợp có dấu hiệu phạm tội và các vụ án liên quan đến hoạt động hóa chất để gây ra sự cố gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và môi trường.

5. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra các cơ sở hoạt động hóa chất nguy hiểm trong khu chế xuất, khu công nghiệp và khu công nghệ cao.

6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành chức năng, cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật về an toàn hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất thuộc địa bàn quản lý.

7. Các Sở, ban, ngành khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra việc đảm bảo an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng và tồn trữ hóa chất nguy hiểm.

8. Tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất nghiêm túc thực hiện các quy định về khai báo hóa chất; lập và lưu giữ phiếu an toàn hóa chất; phiếu kiểm soát mua bán hóa chất độc; định kỳ báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất và tình hình thực hiện an toàn hóa chất tại cơ sở.

Điều 9. Kết nối, chia sẻ thông tin quản lý về hóa chất

1. Sở Công Thương chủ trì thực hiện kết nối, trao đổi thông tin với Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan về quản lý hoạt động hóa chất ngành công nghiệp; cập nhật danh sách và thông tin doanh nghiệp nhập khẩu hóa chất, tiền chất công nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh tiền chất thuốc nổ trên địa bàn Thành phố.

2. Sở Y tế chủ trì thực hiện kết nối, trao đổi thông tin với Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan về quản lý hoạt động hóa chất ngành y tế, thực phẩm; cập nhật danh sách và thông tin doanh nghiệp nhập khẩu phụ gia thực phẩm, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế, tiền chất trong lĩnh vực y tế trên địa bàn Thành phố.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện kết nối, trao đổi thông tin với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan về quản lý hoạt động hóa chất ngành thủy sản, thú y, bảo vệ thực vật; cập nhật danh sách và thông tin doanh nghiệp nhập khẩu thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất dùng trong thú y, thủy sản trên địa bàn Thành phố.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp rà soát, thống kê và định kỳ cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân đã được cấp đăng ký kinh doanh với ngành, nghề sản xuất, bán buôn, bán lẻ, mua bán hóa chất cho Sở Công Thương, Sở Y tế và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai công tác quản lý.

5. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố phối hợp rà soát, thống kê doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, thử nghiệm, sử dụng, bảo quản hóa chất nguy hiểm trong khu chế xuất, khu công nghiệp và khu công nghệ cao; định kỳ hàng năm cung cấp cho các Sở, ngành chức năng thông tin về tình hình hoạt động hóa chất của các doanh nghiệp và những vấn đề phát sinh khác liên quan đến hóa chất (nếu có).

6. Cục Hải quan Thành phố phối hợp cung cấp cho các Sở, ngành chức năng thông tin về tình hình nhập khẩu hóa chất (danh sách doanh nghiệp, tên hóa chất và khối lượng hóa chất nhập khẩu).

Điều 10. Rà soát, hệ thống văn bản, quy định pháp luật về lĩnh vực hóa chất

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện rà soát, hệ thống các văn bản, quy định pháp luật về hoạt động hóa chất thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; tổng hợp, đánh giá tình hình thực thi pháp luật trong lĩnh vực hóa chất; báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố và các Bộ, ngành Trung ương xem xét, giải quyết các bất cập, hạn chế.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo dõi, rà soát nội dung các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến hoạt động hóa chất và đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố.

3. Sở Tư pháp chủ trì hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hóa chất của các cơ quan chuyên môn có liên quan; tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa chung trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 11. Phối hợp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo các nội dung sau:

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực được phân công; phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức diễn tập phương án, triển khai ứng phó các sự cố hóa chất xảy ra trên địa bàn Thành phố;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở hóa chất; kiểm tra năng lực ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở.

2. Công an Thành phố, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong các sự cố liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng, tồn trữ và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

3. Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy phối hợp xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn Thành phố; chủ trì xây dựng phương án ứng phó và chuẩn bị lực lượng, thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố cháy, nổ do hoạt động hóa chất, đặc biệt đối với sự cố nghiêm trọng cần huy động lực lượng, phương tiện của nhiều cơ quan, đơn vị hoặc nhiều địa phương tham gia; phối hợp với quân đội, chính quyền địa phương sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.

4. Công an Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia đề xuất phương án ứng phó sự cố hóa chất; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, các chuyên gia đầu ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường sau sự cố.

5. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn Thành phố; phối hợp kiểm tra biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, thử nghiệm, sử dụng, bảo quản hóa chất nguy hiểm trong các khu chế xuất, khu công nghiệp và khu công nghệ cao.

6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành chức năng xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn Thành phố; phối hợp kiểm tra biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất; tham gia ứng phó sự cố hóa chất xảy ra trên địa bàn quản lý (huy động lực lượng tại chỗ; chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, lực lượng Công an cơ sở triển khai áp dụng các biện pháp cần thiết để ứng cứu, sơ tán người và tài sản;...).

Điều 12. Quy hoạch khu tập trung kinh doanh hóa chất

1. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố quy hoạch tổng thể ngành nghề sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy hoạch;

b) Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng đề án thành lập Trung tâm kinh doanh hóa chất; phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện xây dựng phương án và kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh, kho chứa hóa chất nguy hiểm ra khỏi khu dân cư.

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan có liên quan tham gia ý kiến, xem xét sự phù hợp về địa điểm xây dựng Trung tâm kinh doanh hóa chất; phối hợp khảo sát thực địa, theo dõi tiến độ xây dựng và quản lý hoạt động của Trung tâm.

Điều 13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố

Các Sở, ban, ngành Thành phố phối hợp triển khai công tác quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất và các nhiệm vụ liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

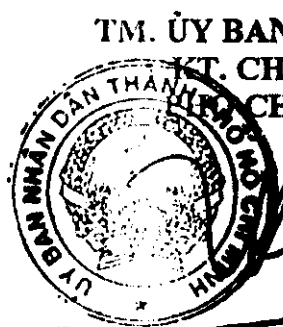
Điều 14. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và người đứng đầu cơ quan, tổ chức căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật, trách nhiệm được phân công, nghiêm túc triển khai thực hiện Quy chế và định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định/.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HUYỆN CHỦ TỊCH



Tất Thành Cang